

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày 27/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Luyện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Biên;
2. Ông Hoàng Văn Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2020/HSST-QĐ ngày 17/3/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Thị H, sinh năm 1979; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: số nhà A, đường L, tổ dân phố G, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn C (đã chết) và bà Bùi Thị D, sinh năm 1952; có chồng: Hoàng Thế M (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 10/11/2019, đến ngày 13/11/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (có mặt).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Hầu Văn M, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm phòng 3, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bà Bùi Thị D, sinh năm 1953 (vắng mặt)

Địa chỉ: Chùa K, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

3. Anh Trần Văn H, sinh năm 1991 (tên gọi khác Chu Cao Thành Đ)

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt)

*** Người làm chứng:** Bà Chu Thị M, sinh 1953, địa chỉ: Tổ dân phố giáp T, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

*** Người chứng kiến:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953, địa chỉ: Tổ dân phố G, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 10/11/2019 tại khu vực cánh đồng Bãi Sẻ - tổ dân phố thôn G - phường D - thành phố B - Bắc Giang tổ công tác Công an phường D - thành phố B kiểm soát phát hiện Trần Văn H(tên gọi khác là Chu Cao Thành Đ) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- Thu tại túi quần trước bên phải của H đang mặc 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. Ngoài ra còn tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Maste màu trắng bạc; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đen, xám BKS: 20E1-XXX.

Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng nghi ma túy vào 01 (một) phong bì thư, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển vật chứng cùng tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố B giải quyết.

Tại cơ quan điều tra Trần Văn H khai nhận: Do nghiện chất ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 10/11/2019, H mượn xe mô tô BKS 20E1-XXX của anh Hầu Văn M, đi từ khu công nghiệp Vân Trung Việt Yên - Bắc Giang đến nhà Hiệp ở phường D, thành phố B là người quen hỏi mua 01 gói ma túy Heroine với giá 90.000đ để sử dụng, H đồng ý nhận tiền và đưa cho H 01 gói ma túy, H cầm gói ma túy đút vào túi quần trước bên phải đang mặc đi ra cánh đồng ở gần đó để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm soát thu giữ niêm phong 01 gói ma túy H vừa mua.

Căn cứ lời khai của Trần Văn H, hồi 14 giờ 20 phút ngày 10/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Hoàng Thị H. Quá trình khám xét thu giữ:

- Thu tại mặt bàn trang điểm trong phòng ngủ của Hoàng Thị H: 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu đỏ, bên trong đựng chất cục bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu đỏ bên trong đựng 09 gói giấy bạc đều có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng, bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng; 15 gói giấy bạc đều có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng. Thu giữ trên mặt mảnh kính trên bàn trang điểm được chất cục bột màu trắng được cho vào 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu đỏ. Tất cả đều nghi ma túy Heroine được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu "KX".

Ngoài ra còn thu giữ của H số tiền 10.140.000đ (trong đó có 90.000đ là số tiền H vừa bán ma túy cho H), 01 mảnh kính trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, 01 máy tính bảng màu đen đã qua sử dụng.

Cùng ngày 10/11/2019 cơ quan điều tra Công an thành phố B đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Thị H.

Hoàng Thị H khai nhận: Vào khoảng 08 giờ ngày 10/11/2019 H đang ở nhà thì có H còn có tên gọi khác là Đ là công nhân ở khu công nghiệp Vân Trung - Việt Yên - Bắc Giang trước đây ở trọ gần nhà H đi xe mô tô đến gọi cửa bảo Hiệp bán cho 90.000đ tiền ma túy, H đồng ý nhận tiền và lấy 01 gói ma túy để trên mặt bàn trang điểm ra đưa cho H, số ma túy còn lại H vẫn để trên mặt bàn trang điểm trong phòng ngủ của H, đến 14 giờ 20 phút cùng ngày bị khám xét và thu giữ. Nguồn gốc số ma túy H khai mua của người thanh niên không quen biết ở khu vực

cổng công viên H vào buổi sáng ngày 10/11/2019 với giá 2.000.000đ, Hiệp mang về nhà chia nhỏ thành các gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày có H đến mua 01 gói H đã bán cho H1.

Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định số vật chứng đã thu giữ của H1 và H. Kết luận giám định số 1792/KL-KTHS ngày 12/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,023 gam.

- Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định:

- + Chất cục bột màu trắng đựng trong 02(Hai) túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 1,422.

- + Chất cục bột màu trắng đựng trong 09(chín) gói giấy bạc đều có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng được đựng trong một túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,434 gam.

- + Chất cục bột màu trắng đựng trong 15 (mười lăm) gói giấy bạc đều có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,600 gam.

Quá trình điều tra xác định: Trong tổng số tiền 10.140.000 đồng thu giữ khi khám xét nhà bị cáo trong đó có 9.000.000đ là tiền của bà Bùi Thị D là mẹ đẻ bị cáo gửi để cho cháu ngoại đóng tiền học phí. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đen, xám BKS: 20E1-XXX, H sử dụng đi mua ma túy và bị thu giữ là xe H mượn của anh Hầu Văn M, anh Mão không biết H mượn xe để đi mua ma túy. Ngày 17/02/2020 Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, số tiền 1.140.000đ, 01 máy tính bảng màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Maste màu trắng bạc được nhập kho vật chứng để xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 18 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Hoàng Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu. Bị cáo khai nhận: Buổi sáng ngày 10/11/2019 bị cáo có bán cho Trần Văn H 01 gói ma túy Heroine với số tiền 90.000đồng; toàn bộ số ma túy cơ quan điều tra thu giữ tại nhà bị cáo khi khám xét ngày 10/11/2019 mục đích bị cáo cất giữ để bán kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H từ 02 năm 07 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ 10/11/2019 đến 13/11/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:
 - Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 mảnh giấy bạc có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng; 01 mảnh kính trắng.
 - Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 90.000đồng.
 - Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, 01 máy tính bảng màu đen có số Imai 356136101581520 qua sử dụng; số tiền 1.050.000đồng nhưng tạm giữ số tiền 1.050.000đồng để đảm bảo thi hành án.
 - Trả lại anh Trần Văn H 01 điện thoại di động Maste màu trắng bạc.
4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản khám xét ngày 10/11/2019, Biên bản kiểm soát ngày 10/11/2019, Kết luận giám định số 1792/KL-KTHS ngày 12/11/2019 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 10/11/2019 tại khu vực cánh đồng Bãi Sẻ, tổ dân phố thôn G, phường D, thành phố B, tổ công tác Công an phường D - thành phố B kiểm soát phát hiện Trần Văn H, có hành vi tàng trữ trái phép 0,023 gam chất ma túy Heroine, H vừa mua của bị cáo Hoàng Thị H với giá 90.000đ để sử dụng. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của bị cáo H và thu giữ 2,456 gam chất ma túy Heroine do bị cáo mua về cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi bán trái phép 0,023 gam chất ma túy Heroine cho Trần Văn H, hành vi tàng trữ trái phép 2,456 gam chất ma túy Heroine đều nhằm mục đích bán kiếm lời của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1

Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo tội danh, khoản, Điều trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội. Ma túy là hiểm họa xã hội, làm sứt mòn đạo đức, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhận thức và sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này, nhưng chỉ vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, mục đích lợi nhuận bị cáo đã cố ý phạm tội. Do đó, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ được Ban chấp hành trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tặng Kỷ niệm chương thanh niên xung phong. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, phạm tội nghiêm trọng do cố ý nên để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, giáo dục bị cáo, phòng ngừa tội phạm cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo.

[7] Tại Biên bản xác minh ngày 11/11/2019, chính quyền địa phương nơi bị cáo Hiệp cư trú cung cấp bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, thu nhập không ổn định nên không có khả năng thi hành các khoản tiền phạt bổ sung, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người thanh niên không biết tên, không biết địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ xác minh, làm rõ.

[9] Đối với Trần Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine với lượng ma túy dưới 0,1 gam, H chưa có tiền án tiền sự, Trưởng Công an thành phố B Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội, mức phạt 1.500.000đồng.

[10] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 mảnh giấy bạc có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng và 01 mảnh kính trắng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 90.000đồng (trong tổng số tiền 10.140.000đồng thu giữ khi khám xét nhà bị cáo) là tiền bị cáo bán ma túy cho Trần Văn H cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Đối với số tiền 1.050.000đồng (trong tổng số tiền 10.140.000đồng thu giữ khi khám xét nhà bị cáo); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, 01 máy tính bảng màu đen là của bị cáo; 01 điện thoại di động Maste màu trắng bạc là của anh Trần Văn H không liên quan tới hành vi phạm tội cần trả lại bị cáo, anh H theo quy tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng tạm giữ số tiền 1.050.000đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 9.000.000đ (trong tổng số tiền 10.140.000đồng thu giữ khi khám xét nhà bị cáo) là tiền của bà Bùi Thị D là mẹ đẻ bị cáo gửi đóng tiền học phí cho con bị cáo; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đen, xám BKS: 20E1-XXX, H sử dụng đi mua ma túy và bị thu giữ là xe H mượn của anh Hầu Văn M, anh M không biết H mượn xe để đi mua ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, ngày 17/02/2020 Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;
2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị H 02 năm 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ 10/11/2019 đến ngày 13/11/2019.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 mảnh giấy bạc có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng; 01 mảnh kính trắng.

- Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 90.000đồng.

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, 01 máy tính bảng màu đen có số Imai 356136101581520 qua sử dụng; số tiền 1.050.000đồng nhưng tạm giữ số tiền 1.050.000đồng để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại anh Trần Văn H 01 điện thoại di động Maste màu trắng bạc.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Thị H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng Đ bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thị Luyện

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Xuân Lộc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

